ỦY BAN NHÂN DÂN **PHƯỜNG AN PHƯỚC**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số:184/BC-UBND	*P.An phước, ngày 9 tháng 10 năm 2020*

BÁO CÁO
Công khai tình hình thực hiện thu, chi ngân sách quý III năm 2020

Thực hiện Luật ngân sách số 83/2015/QH13, ngày 25 tháng 6 năm 2015; Thông tư 343/2016/TT-BTC, ngày 30/12/2016 của Bộ Tài chính về hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách nhà nước đối với các cấp ngân sách.

Ủy bạn nhân dân phường báo cáo công khai tình hình thực hiện dự toán thu, chi ngân sách quý III năm 2020 theo các nội dung và biểu mẫu như sau:

1. Thuyết minh tình hình thực hiện dự toán thu, chi ngân sách quý III năm 2020.
2. Cân đối ngân sách phường quý III năm 2020 theo biểu mẫu số 113/CK TC-NSNN
3. Ước thực hiện thu ngân sách xã quý III năm 2020 theo biểu mẫu số 114/CK TC-NSNN
4. Ước thực hiện chi ngân sách xã quý III năm 2020 theo biểu mẫu số 115/CK TC-NSNN

Nơi nhận:
- Đảng ủy phường;
- HĐND phường;
- Đoàn thể;
- Các ban ngành;
- Lưu VT.

TM.ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH

Lương Trung Dũng

UBND Phường An Phước

Biểu số 113/CK TC - NSNN

CÂN ĐỐI NGÂN SÁCH XÃ QUÝ III NĂM 2020

Đơn vị: 1000 đồng

STT	NỘI DUNG THU	DỰ TOÁN NĂM	ƯỚC THỰC HIỆN QUÝ (06 THÁNG, NĂM)	SO SÁNH (%)
A	B	1	2	3 = 2/1
I	**TỔNG SỐ THU**	**3.814.000**	**3.443.363**	**90,28**
1	Các khoản thu xã hưởng 100 %	39.000	74.188	190,23
2	Các khoản thu phân chia theo tỷ lệ	119.000	54.543	45,83
3	Thu bổ sung	3.656.000	3.314.632	90,66
	- Thu tạm ứng từ ngân sách cấp trên		45.350	
	- Bổ sung cân đối ngân sách	3.616.000	2.812.000	77,77
	- Bổ sung có mục tiêu	40.000	457.282	1.143,21
4	Thu chuyển nguồn			
II	**TỔNG SỐ CHI**	**3.814.000**	**2.689.260**	**70,51**
1	**Chi đầu tư phát triển**			
2	**Chi thường xuyên**	**3.721.000**	**2.689.260**	**72,27**
3	**Dự phòng**	**93.000**	**0**	**0,00**

Ghi chú: (1) Bao gồm 4 khoản thuế, lệ phí Luật NSNN quy định cho ngân sách xã hưởng và những khoản thu ngân sách địa phương được hưởng dùng để phân chia theo tỷ lệ phần trăm (%) cho xã.

UBND Phường An Phước

ƯỚC THỰC HIỆN THU NGÂN SÁCH XÃ QUÝ III NĂM 2020

STT	NỘI DUNG	DỰ TOÁN NĂM		ƯỚC THỰC HIỆN QUÝ (06 THÁNG, NĂM)		SO SÁNH (%)	
		THU NSNN	THU NSX	THU NSNN	THU NSX	NSNN	THU NSX
A	B	1	2	3	4	5 = 3/1	6 = 4/2
	Tổng số thu ngân sách xã	**4.469.000**	**3.814.000**	**4.671.615**	**3.443.363**	**104,53**	**90,28**
A	**Thu ngân sách xã đã qua Kho bạc**	**4.469.000**	**3.814.000**	**4.671.615**	**3.443.363**	**104,53**	**90,28**
I	**Các khoản thu 100%**	**39.000**	**39.000**	**74.188**	**74.188**	**190,23**	**190,23**
1	Phí, lệ phí	29.000	29.000	25.988	25.988	89,61	89,61
2	Thu khác						
3	Đóng góp của nhân dân theo quy định						
5	Thu kết dư ngân sách năm trước						
6	Các khoản thu khác	10.000	10.000	48.200	48.200	482,00	482,00
1	Thu phat ATGT	10.000	10.000	12.800	12.800	128,00	128,00
2	Các khoản thu khác			35.400	35.400		
II	**Các khoản thu theo tỷ lệ phần trăm**	**774.000**	**119.000**	**1.282.795**	**54.543**	**165,74**	**45,83**
	Các khoản thu phân chia (1)						
1	Thuế GTGT	385.000	39.000	55.336	5.533	14,37	14,19
2	Thuế thu nhập cá nhân	293.000	59.000	130.876	26.175	44,67	44,36
3	Thuế nhà đất						
4	Thuế môn bài thu từ cá nhân, hộ kinh doanh	6.000	3.000	6.500	3.250	108,33	108,33
5	Thuế sử dụng đất nông nghiệp thu từ hộ gia đình	35.000	17.000	36.779	1.140	105,08	6,71
6	Thuế đất phi nông nghiệp			5.515	2.757		
7	Lệ phí trước bạ nhà đất	3.000	1.000	31.249	15.625	1041,63	1562,50
8	Khác						
9	Thu phạt khác về thuế	2.000	0	10.201	63	510,05	
10	Tiền sử dụng đất			1.006.339			
11	Thu các khoản năm trước chuyển sang						
12	Thu tiền cho thuê đất	50.000	0			0,00	
III	**Thu bổ sung từ ngân sách cấp trên**	**3.656.000**	**3.656.000**	**3.314.632**	**3.314.632**	**90,66**	**90,66**
	Thu tạm ứng từ ngân sách cấp trên			45.350	45.350		
	Thu bổ sung cân đối từ ngân sách cấp trên	3.616.000	3.616.000	2.812.000	2.812.000	77,77	77,77

STT	NỘI DUNG	DỰ TOÁN NĂM		ƯỚC THỰC HIỆN QUÝ (06 THÁNG, NĂM)		SO SÁNH (%)	
		THU NSNN	THU NSX	THU NSNN	THU NSX	NSNN	THU NSX
A	B	1	2	3	4	5 = 3/1	6 = 4/2
III	Thu bổ sung CCTl						
	Thu bổ sung có mục tiêu từ ngân sách cấp trên	40.000	40.000	457.282	457.282	1143,205	1143,205
IV	Viện trợ không hoàn lại trực tiếp cho xã (nếu có)						
V	Thu chuyển nguồn từ năm trước chuyển sang (nếu có)						
B	Thu ngân sách xã chưa qua KB						

UBND Phường An Phước

Biểu số 115/CK TC - NSNN

ƯỚC THỰC HIỆN CHI NGÂN SÁCH XÃ QUÝ III NĂM 2020

Đơn vị: 1000 đồng

STT	NỘI DUNG	DỰ TOÁN			ƯỚC THỰC HIỆN QUÝ (06 THÁNG, NĂM)			SO SÁNH (%)		
		TỔNG SỐ	XDCB	TX	TỔNG SỐ	XDCB	TX	TỔNG SỐ	XDCB	TX
A	B	1	2	3	4	5	6	7 = 4/1	8 = 5/2	9 = 6/3
	TỔNG CHI	**3.814.000**	**0**	**3.814.000**	**2.689.260**		**2.689.260**	**70,51**		**70,51**
	Trong đó:									
1	Chi công tác dân quân tự vệ, trật tự an toàn xã hội	523.600		523.600	411.281		411.281	78,55		78,55
	- Chi dân quân tự vệ	371.200		371.200	306.179		306.179	82,48		82,48
	- Chi trật tự an toàn xã hội	152.400		152.400	105.102		105.102	68,96		68,96
2	Chi giáo dục	10.000		10.000	3.874		3.874	38,74		38,74
3	Chi ứng dụng, chuyển giao công nghệ									
4	Chi y tế									
5	Chi văn hóa, thông tin	51.000		51.000	13.820		13.820	27,10		27,10
6	Chi phát thanh, truyền thanh									
7	Chi thể dục, thể thao	8.000		8.000				0,00		0,00
8	Chi bảo vệ môi trường	30.000		30.000	6.600		6.600	22,00		22,00
9	Chi các hoạt động kinh tế									
	- Giao thông									
	- Nông - lâm - thủy lợi - hải sản									
	- Thị chính									
	- Thương mại, du lịch									
	- Các hoạt động kinh tế khác									
10	Chi quản lý Nhà nước, Đảng, đoàn thể	3.069.400		3.069.400	2.228.185		2.228.185	72,59		72,59
	Trong đó: Quỹ lương									
101	Quản lý Nhà nước	1.908.220		1.908.220	1.299.806		1.299.806	68,12		68,12
1011	Ủy ban nhân dân	1.494.876		1.494.876	978.433		978.433	65,45		65,45
1012	Hội đồng nhân dân	413.344		413.344	321.373		321.373	77,75		77,75
102	Đảng Cộng sản Việt Nam	408.800		408.800	440.199		440.199	107,68		107,68
103	Mặt trận Tổ quốc Việt Nam	251.828		251.828	161.080		161.080	63,96		63,96
104	Đoàn Thanh niên Cộng sản HCM	139.348		139.348	89.674		89.674	64,35		64,35
105	Hội Liên hiệp Phụ nữ	96.148		96.148	61.724		61.724	64,20		64,20
106	Hội Cựu chiến binh	119.608		119.608	77.077		77.077	64,44		64,44

STT	NỘI DUNG	DỰ TOÁN			ƯỚC THỰC HIỆN QUÝ (06 THÁNG, NĂM)			SO SÁNH (%)		
		TỔNG SỐ	XDCB	TX	TỔNG SỐ	XDCB	TX	TỔNG SỐ	XDCB	TX
A	B	1	2	3	4	5	6	7 = 4/1	8 = 5/2	9 = 6/3
107	Hội Nông dân	145.448		145.448	98.625		98.625	67,81		67,81
108	Chi hỗ trợ khác (nếu có)						0			
11	Chi cho công tác xã hội	29.000		29.000	25.500		25.500	87,93		87,93
	- Trợ cấp hàng tháng cho cán bộ xã nghỉ việc theo chế độ quy định và trợ cấp khác									
	- Trẻ mồ côi, người già không nơi nương tựa									
	- Trợ cấp xã hội									
	- Khác	29.000		29.000	25.500		25.500	87,93		87,93
12	Chi khác									
13	Dự phòng	93.000		93.000						
14	Chi chuyển nguồn sang ngân sách năm sau									

ỦY BAN NHÂN DÂN
PHƯỜNG AN PHƯỚC

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

THUYẾT MINH

Tình hình thực hiện thu, chi ngân sách quý III năm 2020

(Đính kèm báo cáo số 112/BC-UBND ngày 9 tháng 10 năm 2020 của Ủy ban nhân phường An phước)

I.Tình hình thu ngân sách quý III năm 2020:

Tổng thu ngân sách nhà nước trên địa bàn thực hiện quý III năm 2020 là: 4.671.615.000 đồng đạt 104,53% so với dự toán giao.

Tổng thu ngân sách trên địa bàn phường thực hiện trong quý III năm 2020 là: 3.443.363.000 đồng đạt 90,28% so với dự toán giao

Một số kết quả thực hiện thu ngân sách đạt được cụ thể như sau:

1. Các khoản thu 100%

a. Phí lệ phí thực hiện: 25.988.000 đồng đạt 89,61% so với dự toán giao

b. Thu khác thực hiện: 48.200.000 đồng đạt 482% so với dự toán giao

Trong đó:

- Thu phạt an toàn giao thông thực hiện 12.800.000 đồng đạt 128% so với dự toán giao.

- Thu khác và các khoản thu khác: 35.400.000 đồng

2. Các khoản thu phân chi theo tỉ lệ phần trăm(%)

a.Thuế thu nhập cá nhân thực hiện 26.175.000 đồng đạt 44,67% so với dự toán giao

b.Thuế môn bài thực hiện 3.250.000 đồng đạt 108,33% so với dự toán giao

c.Thuế sử dụng đất nông nghiệp thực hiện 1.140.000 đồng

d.Lệ phí trước bạ thực hiện 15.625.000 đồng đạt 1041% so với dự toán giao

f.Thuế sử dụng đất phi nông nghiệp thực hiện: 2.757.000 đồng

h.Thuế giá trị gia tăng thực hiện: 5.533.000 đồng đạt 14,37% so với dự toán giao

3. Thu bổ sung từ ngân sách cấp trên thực hiện:

a.Thu bổ sung cân đối: 2.812.000.000 đồng đạt 77,77% so với dự toán giao

b.Thu bổ sung có mục tiêu: 457.282.000 đồng đạt 1143% so với dự toán giao

c. Thu tạm ứng từ ngân sách cấp trên: 45.350.000 đồng

***Đánh giá tình hình thực hiện thu ngân sách trên địa bàn phường**

Nhìn chung 9 tháng số thu ngân sách trên địa bàn phường đạt so với dự toán giao cụ thể các sắt thuế còn thấp như thuế giá trị gia tăng, thuế thu nhập cá nhân lý do các hộ kinh doanh hoạt động không ổn định còn xin nghỉ nhiều, các hộ kinh doanh vận tải không thu được.

II. Tình hình chi ngân sách quý III năm 2020:

Tổng chi ngân sách phường thực hiện trong quý III năm 2020: 2.689.260.000đ đạt 70,51% so với dự toán giao

- Chi thường xuyên

+ Văn phòng Hội đồng nhân dân phường thực hiện: 321.373.000 đạt 77,75% so với dự toán giao

+ Văn phòng uỷ ban nhân dân phường thực hiện: 978.433.000 đạt 78,55% so với dự toán giao

+ Chi ban chỉ huy quân sự phường thực hiện306.179.000 đồng đạt 82,48% so với dự toán giao

+ Trật tự an toàn xã hội thực hiện: 105.102.000 đồng đạt 68,96% so với dự toán giao

+ Đoàn Thanh niên CSHCM phường thực hiện: 89.674.000 đạt 64,35% so với dự toán giao

+ Hội liên hiệp phụ nữ Việt nam phường thực hiện: 61.724.000 đạt 64,20% so với dự toán giao

+ Hội nông dân Việt nam phường thực hiện: 98.625.000 đạt 67,81% so với dự toán giao

+ Hội cựu chiến binh Việt nam phường thực hiện: 77.077.000 đạt 64,44% so với dự toán giao

+ Đảng cộng sản Việt Nam phường thực hiện: 440.199.000 đạt 107,68% so với dự toán giao

+ Mặt trận tổ quốc Việt nam phường thực hiện: 161.080.000 đồng đạt 64,35% so với dự toán giao

+ Đảm bảo xã hội thực hiện: 25.500.000 đạt 87,93% so với dự toán giao

+ Sự nghiệp văn hoá thông tin thực hiện: 13.820.000 đồng đạt 27,10% so với dự toán giao

+ Sự nghiệp thể dục thể thao thực hiện: 0đ đạt 0% so với dự toán giao

+ Chi sự nghiệp môi trường thực hiện: 6.600.000đ đạt 22,0% so với dự toán giao

+ Chi sự nghiệp giáo dục thực hiện: 3.874.000 đạt 38,74% so với dự toán giao

-Chi dự phòng ngân sách thực hiện:0

* Đánh giá tình hình thực hiện chi ngân sách: Kết quả thực hiện cân đối giữa nguồn thu và nhiệm vụ chi ngân sách phường 9 tháng đảm bảo hoàn thành nhiệm vụ kế hoạch đề ra, công tác quản lý, điều hành chi tiêu ngân sách thực hiện đúng theo quy định, đảm bảo được các nhiệm vụ chi theo dự toán Hội đồng nhân dân thị xã giao.